

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54/2018/HS-ST**
Ngày 27-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Trọng Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liễu.
2. Bà Lưu Thị Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đoàn Trung, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2018/HS-ST ngày 11-7-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm C C, sinh năm: 1970 tại: Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: khu phố A, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm mướn. Trình độ học vấn: 5/12. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm C Ch (chết) và bà Lê Thị V. Vợ: Không nhớ họ tên (đã ly hôn), con: Phạm C B, sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, tạm giữ ngày 14-6-2018 đến 17-6-2018 bị áp dụng biện pháp cấm khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm số 54 ngày 16-6-2018 – có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1961 - có Đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: đường T, khu phố X, phường Y, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 14-6-2018, Phạm C C điều khiển xe mô tô biển số 52S4-9293 mượn của chị ruột Phạm Thị T Tr, sinh năm 1967, địa chỉ quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đến Cửa hàng điện thoại di động hiệu “V T” của bà Đỗ Thị T, sinh năm 1961. Địa chỉ: khu phố X, phường Y, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để mua điện thoại. Đến nơi, C hỏi mua điện thoại cũ thì bà T lấy điện thoại hiệu Samsung J7 Prime cho C xem, sau đó quay lưng đi lấy tiền giao dịch với khách hàng khác. Lợi dụng lúc bà T đi lấy tiền trả cho khách hàng nên C lén lút bỏ điện thoại vào túi quần rồi lên xe bỏ đi. Bà T quay lại không nhìn thấy C và điện thoại di động nên lấy xe đuổi theo, điện báo Công an sự việc. Nhận được tin báo, Công an tổ chức truy đuổi, đồng thời thông báo lực lượng Cảnh sát giao thông hỗ trợ các chốt chặn. Đến khu vực chợ Đồng Khởi huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thì bắt được C. Tang vật thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, 01 xe mô tô màu trắng biển số 52S4-9293.

Kết luận định giá tài sản số 37/KLĐG-TTHS ngày 25-6-2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh kết luận: 01 điện thoại đã qua sử dụng hiệu Samsung J7 Prime SM – G610F/DS, giá định 2.000.000 (Hai triệu tám trăm nghìn) đồng.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Trả 01 xe mô tô biển số 52S4-9293 cho bà Phạm Thị T Tr và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime cho bà Đỗ Thị T.

* Về bồi thường thiệt hại: Bà Đỗ Thị T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

* Qua xác minh, Phạm C C không có tài sản riêng nên không kê biên.

Tại Bản cáo trạng số: 65/QĐ-KSĐT, ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm C C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Phạm C C về tội danh và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo các điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự.

Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm C C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số: 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Xử phạt bị cáo Phạm C C từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định áp dụng về xử lý vật chứng và các nội dung khác liên quan đến việc giải quyết vụ án.

Phản tranh luận, bị cáo Phạm C C không có tranh luận và tại lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất để sớm đoàn tụ gia đình, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm C C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trị an ở địa phương.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm C C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Kết luận điều tra; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố và trong các tài liệu chứng cứ lưu hồ sơ.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Trong khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm hiện nay.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, bị hại có Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, hiện nay bị cáo là lao động chính đang nuôi mẹ già hơn 70 tuổi, nuôi con C nhỏ đang đi học.

Bên cạnh đó, đối chiếu với các Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối

cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Phạm C C.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra trả 01 xe mô tô biển số 52S4-9293 cho bà Phạm Thị T Tr và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime cho bà Đỗ Thị T. Ghi nhận bà Đỗ Thị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm C C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án, Hội đồng xét xử tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Phạm C C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số: 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Xử phạt bị cáo Phạm C C 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 12 (Mười hai) tháng nếu bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm thì thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm C C cho Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Phạm C C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cụ thể như sau:

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm C C.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ghi nhận bà Đỗ Thị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

5. Án phí: Bị cáo Phạm C C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai báo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh (1b);
- Công an tỉnh Tây Ninh (1b);
- VKSND thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (1b);
- Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (4b);
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (1b);
- Bị cáo (1b);
- Những người tham gia tố tụng (1b);
- Hồ sơ vụ án (1b);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Trọng Hiếu